TOÀ ÁN NHÂN DÂN **TP.B -LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số**: 94/**2017/QĐST- HNGĐ	*TP.B, ngày 03 tháng 5 năm 2017*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 54/2017/TLST/HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2017, giữa:

1. Bà **Trần Thị Thảo N,** sinh năm: 1994.

Địa chỉ: Xóm X, thôn Y, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

2. Ông **Lê Mạnh L,** sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Xóm X, thôn Y, xã Đ, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng.

- Căn cứ vào khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sư;

- Căn cứ vào điều 28, 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào khoản 1 điều 51, điều 55, 57,81,82,83,84 Luật HNGĐ.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2017.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 4 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà **Trần Thị Thảo N** và ông **Lê Mạnh L.**

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Bà Trần Thị Thảo N và ông Lê Mạnh L thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Giao 01 con chung tên **Lê Minh H,** sinh ngày 01/06/2014 cho bà N nuôi. Ông L có trách nhiệm cấp dưỡng để bà N nuôi con mức 1.000.000đ/ tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ ngày 01/4/2017 cho đến khi con đủ 18 tuổi.

Việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con, thay đổi việc nuôi con sau khi ly hôn được thực hiện theo quy định của Luật hôn nhân và gia đình.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu xin thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu người phải thi hành án chậm trả tiền thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi theo lãi suất được quy định tại khoản 2 điều 468 Bộ luật dân sự.

- *Về tài sản chung, nợ chung:* Các đương sự khai không có.

- *Về án phí*: Bà **N** phải chịu án phí ly hôn là 150.000đ được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp trước đây là 300.000đ, theo biên lai số AA/2015/0005715 ngày 24/02/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố B. Hoàn trả cho bà **N** số tiền tạm ứng án phí dư là 150.000đ (Một trăm ngàn đồng). Buộc ông L phải chịu án phí về việc cấp dưỡng nuôi con là 150.000đ (Một trăm ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ B
THẨM PHÁN

***Nơi nhận*:**
- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND TP B;
- T.H.A B;
- UBND xã Đ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

Nguyễn Viết Xuân